

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN NAM THẮNG LẠNG GIANG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN NAM THẮNG LẠNG GIANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM THANG LANG GIANG REAL ESTATE INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400928935

3. Ngày thành lập: 15/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phố Triền, Xã Mỹ Thái, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0393018888/0912260555

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Tư vấn, thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, camera quan sát, hệ thống chống trộm. Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất, sân vườn, tiểu cảnh.	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác chợ; Xây dựng điện công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; Thiết kế, thi công điện công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi.	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4530

10.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4543
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4610
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
15.	Bán buôn thực phẩm	4632
16.	Bán buôn đồ uống	4633
17.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
23.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hàng liên quan	4661
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (không bao gồm kinh doanh vàng miếng)	4662
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn thiết bị phòng cháy chữa cháy; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn cao su; Bán tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Kinh doanh đá, thạch cao các loại	4669
27.	Khai thác gỗ	0220
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất, kinh doanh.	8299
29.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh chợ; Cho thuê nhà xưởng, kinh doanh bãi đỗ xe (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	6810(Chính)

30.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	6820
31.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập quy hoạch thiết kế thi công; Khu đô thị, khu dân cư, giao thông - Hoạt động đo đạc bản đồ, khảo sát địa chất xây dựng công trình, khảo sát đo đạc xây dựng công trình, khảo sát địa hình, khảo sát địa chất thủy văn; - Thiết kế quy hoạch xây dựng công trình; Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, đánh giá tính hiệu quả của dự án đầu tư; - Tư vấn quản lý chi phí: Lập, thẩm tra tổng mức đầu tư, đánh giá hiệu quả tổng mức đầu tư xây dựng công trình, xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức, đơn giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng, đo bóc khối lượng xây dựng công trình; - Lập, thẩm tra dự toán xây dựng công trình, xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng, kiểm soát chi phí xây dựng công trình, lập hồ sơ thanh toán, quyết toán hợp đồng, lập hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình; - Thiết kế cấp thoát nước đô thị; Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; Thiết kế kiến trúc, kết cấu, hệ thống kỹ thuật công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế nội ngoại thất công trình; - Thiết kế hệ thống chiếu sáng: công trình công cộng, dân dụng, công nghiệp, tín hiệu giao thông; Thiết kế đường dây và trạm biến áp có điện áp đến 35 Kv; - Thiết kế công trình giao thông; Thiết kế công trình thủy lợi; Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật; - Thiết kế công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thẩm tra dự án đầu tư; Thẩm tra thiết kế; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Tư vấn đấu thầu; Tư vấn quản lý chất lượng; Tư vấn đầu tư, Tư vấn giám sát (trừ tư vấn tài chính kế toán); - Giám sát thi công xây dựng công trình giao thông; Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi; Giám sát thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Giám sát thi công xây dựng công trình nông nghiệp phát triển nông thôn; Giám sát công tác khảo sát xây dựng: công tác khảo sát địa chất công trình, khảo sát địa chất thủy văn, khảo sát địa hình; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình, giám sát lắp đặt thiết bị công nghệ; Giám sát thi công xây dựng, lĩnh vực chuyên môn giám sát: lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình;	7110
32.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược và báo cáo đánh giá tác động môi trường	7490
33.	Cho thuê xe có động cơ	7710
34.	Bán buôn tổng hợp	4690

35.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hàng liên quan	4730
36.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
37.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
38.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
39.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
40.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
41.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
42.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
43.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh đá xẻ các loại, đá Granito đúc sẵn.	2396
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
45.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
46.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
51.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
52.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
53.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
54.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
55.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
56.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy lu + máy ủi, máy xúc thi công	7730
57.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
58.	Xây dựng nhà để ở	4101
59.	Xây dựng nhà không để ở	4102
60.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
61.	Xây dựng công trình điện	4221
62.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
63.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
64.	Xây dựng công trình thủy	4291
65.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

66.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi.	4299
67.	Phá dỡ	4311
68.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
69.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: lắp đặt hệ thống đường điện dưới 35KV	4321
70.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
71.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
72.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
73.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thiết bị phòng cháy chữa cháy.	4773
74.	(Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 255.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN NAM	Thôn Hạ, Xã Mỹ Thái, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	76.500	76.500.000.000	30,000	121594745	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	76.500	76.500.000.000	30,000		
2	NGUYỄN VĂN THẮNG	Thôn Chi Lễ, Xã Mỹ Thái, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	102.000	102.000.000.000	40,000	121401385	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	102.000	102.000.000.000	40,000		

3	HOÀNG VĂN THI	Thôn Cầu Trong, Xã Mỹ Thái, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	76.500	76.500.000.000	30,000	121405742
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	76.500	76.500.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 28/10/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 121401385

Ngày cấp: 08/01/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ thường trú: Thôn Chi Lễ, Xã Mỹ Thái, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Chi Lễ, Xã Mỹ Thái, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

* Họ và tên: HOÀNG VĂN THI Giới tính: Nam
Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị
Sinh ngày: 16/10/1979 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 121405742
Ngày cấp: 13/02/2020 Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang
Địa chỉ thường trú: Thôn Cầu Trong, Xã Mỹ Thái, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang,
Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Thôn Cầu Trong, Xã Mỹ Thái, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang,
Việt Nam

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN NAM Giới tính: Nam
Chức danh: Phó Tổng giám đốc
Sinh ngày: 30/10/1976 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 121594745
Ngày cấp: 17/09/2019 Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang
Địa chỉ thường trú: Thôn Hạ, Xã Mỹ Thái, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Thôn Hạ, Xã Mỹ Thái, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang